

## Đề thi Sử lớp 9 học kì 1 năm 2021 - Phần 1

**Câu 1.** Hội nghị Ianta diễn ra trong bối cảnh Chiến tranh thế giới thứ hai

- A. Bùng nổ.
- B. Đã kết thúc.
- C. Đang diễn ra ác liệt.
- D. Bước vào giai đoạn kết thúc.

**Câu 2.** Nội dung nào không phải là vấn đề cần giải quyết trong phe Đồng minh vào đầu năm 1945?

- A. Phân chia thành quả chiến thắng giữa các nước thắng trận.
- B. Thực hiện chế độ quân quản ở các nước phát xít bại trận.
- C. Nhanh chóng đánh bại hoàn toàn các nước phát xít.
- D. Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.

**Câu 3.** Tham dự hội nghị Ianta (2/1945) gồm nguyên thủ đại diện cho các quốc gia nào?

- A. Anh, Pháp, Mỹ.
- B. Anh, Pháp, Liên Xô.
- C. Liên Xô, Mỹ, Anh.
- D. Liên Xô, Mỹ, Pháp.

**Câu 4.** Theo thỏa thuận của hội nghị Ianta, quân đội nước nào sẽ chiếm đúng các vùng lãnh thổ Tây Đức, Nhật Bản, Nam Triều Tiên?

- A. Mỹ.
- B. Anh.
- C. Pháp.
- D. Liên Xô.

**Câu 5.** Theo thỏa thuận của Hội nghị Ianta, quân đội nước nào sẽ chiếm đóng các vùng lãnh thổ Đông Đức, Đông Âu, Bắc Triều Tiên?

- A. Mỹ
- B. Anh.
- C. Pháp.
- D. Liên Xô.

**Câu 6.** Nhận định nào sau đây không đúng về tác động của “Chiến tranh lạnh” do Mỹ phát động?

- A. Thế giới luôn trong tình trạng căng thẳng.
- B. Mỹ đã thiết lập “Thế giới đơn cực” để dễ bề chi phối, thống trị thế giới.
- C. Các cường quốc phải chi khoản tiền khổng lồ để chế tạo sản xuất vũ khí.
- D. Nhân dân các nước châu Á, châu Phi, chịu bao khó khăn, đói nghèo và bệnh tật.

Chiến tranh lạnh là một cuộc chiến không vũ khí nhưng luôn khiến thế giới trong tình trạng căng thẳng bởi các cuộc chạy đua vũ trang, các cuộc chiến. Thực chất của chiến tranh lạnh là sự đối đầu gay gắt của 2 Mĩ và Liên Xô (2 cực Tư bản chủ nghĩa và Xã hội chủ nghĩa)

**Câu 7.** Con người đã ứng dụng thành tựu khoa học cơ bản để phục vụ lợi ích như thế nào?

- A. Ứng dụng thành tựu khoa học cơ bản để chế tạo vũ khí nguyên tử.
- B. Ứng dụng thành tựu khoa học cơ bản để chế tạo vũ khí.
- C. Ứng dụng thành tựu khoa học cơ bản để phục vụ đời sống con người.
- D. Ứng dụng thành tựu khoa học cơ bản để chinh phục vũ trụ.

**Câu 8.** Thành tựu về khoa học – kỹ thuật quan trọng nhất của thế kỷ XX là gì?

- A. Phương pháp sinh sản vô tính.
- B. Chế tạo thành công bom nguyên tử.
- C. Công bố “Bản đồ gen người”.

D. Phát minh ra máy tính điện tử.

**Câu 9.** Sáng chế về vật liệu mới quan trọng hàng đầu trong cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật từ năm 1945 đến nay là gì?

A. Chất polime.

B. Hợp kim.

C. Nhôm.

D. Vải tổng hợp.

**Câu 10.** Trong lĩnh vực chinh phục vũ trụ, con người đã đạt thành tựu gì?

A. Thử thành công bom nguyên tử.

B. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo đầu tiên của Trái Đất và đưa con người bay vào vũ trụ.

C. Chế tạo thành công máy bay siêu âm.

D. Xây dựng trạm vũ trụ trên khoảng không.

**Câu 11.** Nội dung nào không phải ý nghĩa của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại từ năm 1945 đến nay?

A. Là cột mốc chói lọi trong lịch sử văn minh nhân loại.

B. Mang lại những tiến bộ phi thường.

C. Đạt được những thành tựu kỳ diệu, tạo nên những thay đổi to lớn trong cuộc sống.

D. Đưa tới những thay đổi lớn về cơ cấu dân cư lao động.

**Câu 12.** Nội dung nào không phải là biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?

A. Sự phát triển của quan hệ thương mại quốc tế.

B. Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế.

C. Sự ra đời của Liên minh châu Âu (EU).

D. Việc duy trì sự liên minh Mỹ và Nhật.

**Câu 13.** Thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là do

- A. Pháp là nước thắng trận nhưng bị chiến tranh tàn phá.
- B. Việt Nam có nguồn nhân công lớn và rẻ mạt.
- C. Việt Nam là nước giàu có về tài nguyên thiên nhiên.
- D. Việt Nam là nơi có vị trí chiến lược quan trọng ở Đông Nam Á.

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Pháp là nước thắng trận, nhưng đồng thời cũng là một trong những mặt trận khốc liệt nhất châu Âu nên bị tàn phá nặng nề, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế, do đó, Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam nhằm bù đắp sự tổn thất trong chiến tranh và tạo điều kiện cho kinh tế phát triển.

**Câu 14.** Thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam khi

- A. Đã hoàn thành xâm lược Việt Nam.
- B. Chiến tranh thế giới thứ nhất bắt đầu.
- C. Chiến tranh thế giới thứ nhất đang trong giai đoạn quyết liệt nhất.
- D. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

**Câu 15.** Thực dân Pháp tăng cường đầu tư vốn trong những lĩnh vực nào trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam?

- A. Công nghiệp chế tạo máy móc.
- B. Công nghiệp khai mỏ và trồng cao su.
- C. Công nghiệp tiêu dùng.
- D. Ngoại thương.

Thực dân Pháp tăng cường đầu tư vào hai ngành này vì đây là hai ngành bỏ ít vốn nhưng thu lại lợi nhuận cao, khai mỏ trong đó đặc biệt than đá là nguồn nhiên liệu cực kỳ quan trọng trong vận hành sản xuất, cao su là nguyên liệu quan trọng sản xuất lốp ô tô-ngành sản xuất đang rất phát triển hồi bấy giờ, ngoài ra, đầu tư vào những ngành này Pháp sẽ hạn chế đầu tư vào công nghiệp nặng.

**Câu 16.** Giai cấp công nhân Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất có những đặc điểm riêng là

- A. ra đòi tương đối sớm so với các giai cấp khác.
- B. sống tập trung, có tinh thần kỷ luật.
- C. đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến.
- D. chịu ba tầng áp bức, có quan hệ tự nhiên, gắn bó với giai cấp nông dân.

**Câu 17.** Mục đích của Pháp phát triển giao thông vận tải trong cuộc khai thác lần thứ hai là

- A. chuyên chở vật liệu và lưu thông hàng hóa thuận lợi.
- B. mở mang hệ thống đường sá Việt Nam ngang tầm thế giới.
- C. giải quyết nạn thất nghiệp ở Việt Nam.
- D. phục vụ cho công cuộc khai thác thuộc địa.

**Câu 18.** Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào cách mạng Việt Nam phát triển là do

- A. ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga và cách mạng Trung Quốc.
- B. ảnh hưởng từ cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp.
- C. có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.
- D. thực dân Pháp bị suy yếu sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.

**Câu 19.** Đặc điểm cuộc đấu tranh của giai cấp tư sản Việt Nam giai đoạn 1919-1925 là

- A. chủ yếu đòi quyền lợi về kinh tế nhưng dễ thỏa hiệp với Pháp.
- B. chủ yếu đòi quyền lợi về chính trị.
- C. chủ yếu đấu tranh dưới hình thức khởi nghĩa vũ trang.
- D. dễ thỏa hiệp với Pháp.

**Câu 20.** Sự kiện nào là sự kiện nổi bật trong phong trào yêu nước, dân chủ công khai (1919-1925) của tầng lớp tiểu tư sản?

- A. Xuất bản báo “Người nhà quê”.

B. Đấu tranh đòi thả nhà cầm quyền Pháp trả tự do cho Phan Bội Châu và đưa tang Phan Châu Trinh.

C. Thành lập nhà xuất bản Nam Đồng thư xã.

D. Khởi nghĩa Yên Bái của Việt Nam Quốc dân Đảng.

**Câu 21.** Cuộc bãi công của thợ máy xưởng Ba Son (tháng 8/1925) nhằm mục đích

A. đòi tăng lương, cải thiện điều kiện làm việc của công nhân.

B. đòi giảm giờ làm, cải thiện đời sống công nhân.

C. ngăn cản tàu chiến Pháp chở lính sang tham gia đàn áp phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân và thủy thủ Trung Quốc.

D. giành chính quyền ở Sài Gòn về tay công nhân.

**Câu 22.** Cuộc bãi công của công nhân Ba Son (tháng 8/1925) đánh dấu sự phát triển phong trào công nhân Việt Nam

A. bước đầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang tự giác.

B. bước đầu chuyển từ đấu tranh tự giác sang tự phát.

C. hoàn thành chuyển từ đấu tranh tự phát sang tự giác.

D. hoàn thành chuyển từ đấu tranh tự giác sang tự phát.

Cuộc đấu tranh của công nhân Ba Son đã đánh dấu sự phát triển lớn, trước đây công nhân nước ta đấu tranh tự phát, vì sự khổ cực nên đập phá máy móc, gây nên một số vụ bạo loạn, không có tư tưởng, không có tổ chức, lúc này, công nhân Việt Nam đã có ý thức hệ giai cấp, có tổ chức và biết đấu tranh cho giai cấp mình cũng như nhân dân lao động quốc tế.

**Câu 23:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ muốn vươn lên làm bá chủ thế giới vì

A. Mĩ là nước có tiềm lực kinh tế to lớn.

B. Mĩ là Ủy viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc.

C. Mĩ là nước thắng trận trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

D. Mĩ có tiềm lực kinh tế - quân sự to lớn.

**Câu 24:** Nội dung nào sau đây KHÔNG PHẢI là nguyên nhân dẫn đến sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Do Mĩ tận dụng vốn đầu tư từ bên ngoài.
- B. Do Mĩ buôn bán vũ khí và không bị chiến tranh tàn phá.
- C. Do Mĩ áp dụng thành tựu khoa học – kĩ thuật.
- D. Do sức cạnh tranh lớn của các tập đoàn tư bản lũng đoạn.

**Câu 25:** Đặc điểm nổi bật của tình hình Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Kinh tế phát triển nhanh chóng.
- B. Chịu hậu quả nặng nề của chiến tranh.
- C. Các đảng phát tranh giành quyền lực.
- D. Bị tàn phá bởi động đất, sóng thần.

**Câu 26:** Ý nghĩa của những cải cách dân chủ ở Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Giúp kinh tế Nhật Bản phát triển “thần kì”.
- B. Giúp Nhật Bản phát triển mạnh mẽ sau này.
- C. Giúp Nhật Bản mở rộng quan hệ với các nước lớn.
- D. Giúp Nhật Bản thực hiện mục tiêu bá chủ châu Á.

**Câu 27:** Điểm nào dưới đây KHÔNG phải mục tiêu trong chiến lược toàn cầu của Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Đàn áp phong trào cách mạng thế giới.
- B. Tấn công tiêu diệt chủ nghĩa khủng bố.
- C. Ngăn chặn, tiêu diệt các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. Khống chế, nô dịch các nước đồng minh.

**Câu 28:** Đến năm 1868, Nhật Bản đã vươn lên trở thành

- A. Trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất của thế giới.
- B. Cường quốc kinh tế, đứng thứ hai trong thế giới tư bản.
- C. Nước đế quốc quân phiệt với hệ thống thuộc địa rộng lớn.
- D. Trung tâm công nghiệp – quốc phòng duy nhất của thế giới.

**Câu 29:** Nguyên nhân khách quan giúp nền kinh tế các nước Tây Âu phục hồi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. được đền bù chiến phí từ các nước bại trận.
- B. tinh thần lao động tự lực của nhân dân các nước Tây Âu.
- C. sự viện trợ của Mỹ trong kế hoạch Mác-san.
- D. sự giúp đỡ của Liên Xô.

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ muốn vươn lên làm bá chủ thế giới trong đó muốn gây ảnh hưởng với Tây Âu nên Mỹ đề ra kế hoạch Mác-san cho các nước Tây Âu vay vốn từ đó giúp các nước Tây Âu phục hồi phát triển và phụ thuộc vào Mỹ.

**Câu 30:** Chính sách ưu tiên hàng đầu của các nước Tây Âu về chính trị sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân.
- B. Tăng cường bóc lột bằng các hình thức thuế.
- C. Tiến hành tổng tuyển cử tự do.
- D. Củng cố chính quyền của giai cấp tư sản, liên minh chặt chẽ với Mỹ.

**Đáp án đề thi Lịch sử 9 học kì 1 năm 2021 (Đề số 1)**

|      |      |      |      |      |      |
|------|------|------|------|------|------|
| 1-D  | 2-B  | 3-C  | 4-A  | 5-D  | 6-B  |
| 7-C  | 8-D  | 9-A  | 10-B | 11-D | 12-D |
| 13-A | 14-D | 15-B | 16-D | 17-D | 18-A |
| 19-A | 20-B | 21-C | 22-A | 23-D | 24-A |
| 25-B | 26-B | 27-B | 28-B | 29-C | 30-D |

## Đề thi Lịch sử 9 học kì 1 năm 2021 - Đề số 2

**Câu 1.** Theo thỏa thuận của Hội nghị Ianta, Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của

- A. Mỹ.
- B. Liên Xô.
- C. Trung Quốc.
- D. các nước phương Tây.

**Câu 2.** Mục đích của Liên hợp quốc được nêu rõ trong Hiến chương là

- A. không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kỳ nước nào
- B. giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
- C. bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.
- D. duy trì hòa bình, an ninh thế giới và phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa các nước.

**Câu 3.** Cơ quan nào của Liên hợp quốc giữ vai trò trọng yếu trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới?

- A. Ban thư ký.
- B. Đại hội đồng.
- C. Tòa án quốc tế.
- D. Hội đồng Bảo an.

Dựa vào mục đích thành lập và mục tiêu hoạt động của Liên Hợp Quốc, Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc là cơ quan chính trị quan trọng nhất và hoạt động thường xuyên của Liên Hiệp Quốc, chịu trách nhiệm chính về việc duy trì hoà bình và an ninh quốc tế.

**Câu 4.** Các nước là Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc hiện nay là

- A. Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc, Nga.

- B. Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Đài Loan.
- C. Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc.
- D. Nga, Mỹ, Anh, Trung Quốc, Nhật Bản.

**Câu 5.** Nội dung nào không phải là vấn đề cần giải quyết trong phe Đồng minh vào đầu năm 1945?

- A. Phân chia thành quả chiến thắng giữa các nước thắng trận.
- B. Thực hiện chế độ quân quản ở các nước phát xít bại trận.
- C. Nhanh chóng đánh bại hoàn toàn các nước phát xít.
- D. Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.

**Câu 6.** Nội dung nào không phải hậu quả tiêu cực của cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại từ năm 1945 đến nay?

- A. Việc chế tạo các loại vũ khí và các phương tiện quân sự có sức tàn phá và hủy diệt sự sống.
- B. Nạn ô nhiễm môi trường.
- C. Tỷ lệ lao động trong nông nghiệp, công nghiệp giảm dần, tỷ lệ lao động trong các ngành dịch vụ ngày càng tăng lên.
- D. Xuất hiện những tai nạn lao động và tai nạn giao thông, bệnh dịch mới đối với con người.

**Câu 7.** Hãy cho biết đặc điểm lớn nhất của cách mạng khoa học – kỹ thuật từ năm 1945 đến nay?

- A. Diễn ra ở một số lĩnh vực quan trọng.
- B. Diễn ra trên tất cả các lĩnh vực.
- C. Diễn ra với tốc độ và quy mô chưa từng thấy.
- D. Khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

Cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật từ năm 1945 đến nay diễn ra trên mọi lĩnh vực khoa học và thực tiễn với quy mô lớn, tốc độ cao, đặc biệt nó trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp nhờ những thành tựu của mình trên mọi lĩnh vực, với những phát minh, sáng chế lớn,

nó thay thế sức lao động của con người trong nhiều khâu, đồng thời thúc đẩy nhanh năng suất lao động và hiệu quả lao động cho con người.

**Câu 8.** Thành tựu quan trọng nào của cách mạng khoa học – kỹ thuật từ năm 1945 đến nay đã tham gia tích cực vào việc giải quyết lương thực cho loài người?

- A. Tạo ra những vật liệu mới.
- B. Tạo ra những công cụ sản xuất mới.
- C. Tạo ra những nguồn năng lượng mới.
- D. Cách mạng xanh trong nông nghiệp.

**Câu 9.** Mặt hạn chế trong quá trình diễn ra cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật từ năm 1945 đến nay là

- A. làm thay đổi cơ cấu dân cư.
- B. hình thành một thị trường thế giới với xu thế toàn cầu hóa.
- C. làm thay đổi chất lượng nguồn nhân lực.
- D. chế tạo những loại vũ khí hiện đại có sức công phá, hủy diệt lớn.

**Câu 10.** Nội dung nào không phải là biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?

- A. Sự phát triển của quan hệ thương mại quốc tế.
- B. Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế.
- C. Sự ra đời của Liên minh châu Âu (EU).
- D. Việc duy trì sự liên minh Mỹ và Nhật.

**Câu 11.** Mặt tích cực cơ bản nhất của xu thế toàn cầu hóa là

- A. Thúc đẩy rất nhanh, mạnh sự phát triển nền kinh tế thế giới.
- B. Thúc đẩy rất nhanh sự phát triển nền kinh tế thế giới, đưa lại sự tăng trưởng cao.
- C. Thúc đẩy rất nhanh sự hợp tác giữa các quốc gia đưa đến sự tăng trưởng cao.
- D. Thúc đẩy rất mạnh sự phát triển và xã hội hóa lực lượng sản xuất, đưa lại sự tăng trưởng cao.

**Câu 12.** Cuộc khai thác thuộc địa của Pháp tiến hành ở Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất được gọi là

- A. chương trình khai thác lần thứ nhất.
- B. chương trình khai thác lần thứ hai.
- C. chương trình phục hưng kinh tế.
- D. chương trình khôi phục kinh tế Việt Nam.

**Câu 13.** Pháp bỏ vốn nhiều nhất vào ngành nào trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam?

- A. Thương mại.
- B. Giao thông vận tải.
- C. Công nghiệp nặng.
- D. Nông nghiệp và khai mỏ.

Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, thực dân Pháp đầu tư vốn mạnh vào nông nghiệp và khai mỏ. Số vốn Pháp đầu tư vào nông nghiệp là 400 triệu Phrăng gấp 10 lần so với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất. Vì đây là hai ngành bỏ vốn ít nhưng lợi nhuận thu lại cao, nhân công giá rẻ, trong đó trọng điểm là cao su và than đá là những nguyên liệu rất có giá trị trên thị trường, ngoài ra, đây là những ngành công nghiệp nhẹ, Pháp đầu tư các ngành này để buộc kinh tế nước ta phụ thuộc nặng nề vào kinh tế Pháp.

**Câu 14.** Chính sách làm cho nền kinh tế Việt Nam lệ thuộc vào kinh tế Pháp trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của Pháp ở Việt Nam là

- A. phát triển công nghiệp tiêu dùng.
- B. phát triển công nghiệp nhẹ.
- C. chủ yếu là phát triển thương nghiệp.
- D. hạn chế sự phát triển công nghiệp nặng.

Công nghiệp nặng là công nghiệp sản xuất ra tư liệu sản xuất cho các ngành sản xuất khác, nó có vai trò quan trọng trong nền sản xuất lớn, gây nên ảnh hưởng đến toàn bộ nền sản xuất và sự phát triển kinh tế, do đó hạn chế phát triển công nghiệp nặng ở nước ta để sản xuất ở nước ta phải phụ thuộc vào nền sản xuất ở chính quốc Pháp.

**Câu 15.** Mục đích của Pháp phát triển giao thông vận tải trong cuộc khai thác lần thứ hai là

- A. chuyên chở vật liệu và lưu thông hàng hóa thuận lợi.
- B. mở mang hệ thống đường sá Việt Nam ngang tầm thế giới.
- C. giải quyết nạn thất nghiệp ở Việt Nam.
- D. phục vụ cho công cuộc khai thác thuộc địa.

**Câu 16.** Thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam khi

- A. Đã hoàn thành xâm lược Việt Nam.
- B. Chiến tranh thế giới thứ nhất bắt đầu.
- C. Chiến tranh thế giới thứ nhất đang trong giai đoạn quyết liệt nhất.
- D. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

**Câu 17.** Người sáng lập Công hội bí mật đầu tiên tại Sài Gòn-Chợ Lớn năm 1920 là

- A. Ngô Gia Tự.
- B. Tôn Đức Thắng.
- C. Phan Văn Trường.
- D. Trần Văn Giàu.

**Câu 18.** Mục đích của phong trào yêu nước theo khuynh hướng tư sản do tư sản dân tộc lãnh đạo trong những năm 1919-1925 ở Việt Nam là gì?

- A. Giành lấy vị thế kinh tế, chính trị tốt hơn.
- B. Đòi quyền độc lập tự do.
- C. Lật đổ chế độ phong kiến, đuổi Pháp về nước.
- D. Đòi thành lập chế độ quân chủ lập hiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

**Câu 19.** Giai cấp lãnh đạo phong trào “chấn hưng nội hóa, bài trừ ngoại hóa” (1919), đấu tranh chống Pháp độc quyền cảng Sài Gòn và xuất khẩu lúa gạo Nam Kỳ (1923) là

- A. giai cấp tư sản mại bản.
- B. giai cấp tư sản dân tộc.
- C. tầng lớp tiểu tư sản.
- D. giai cấp công nhân.

**Câu 20.** Năm 1923, giai cấp tư sản Việt Nam đã tổ chức hoạt động đấu tranh nào dưới đây.

- A. Bãi công của công nhân Ba Son.
- B. Thành lập các nhà xuất bản tiên bộ.
- C. Kêu gọi quần chúng ủng hộ tư tưởng quân chủ chuyên chế.
- D. Chống độc quyền cảng Sài Gòn, độc quyền xuất cảng lúa gạo.

**Câu 21.** Sự kiện nào là sự kiện nổi bật trong phong trào yêu nước, dân chủ công khai (1919-1925) của tầng lớp tiểu tư sản?

- A. Xuất bản báo “Người nhà quê”.
- B. Đấu tranh đòi thả nhà cầm quyền Pháp trả tự do cho Phan Bội Châu và đưa tang Phan Châu Trinh.
- C. Thành lập nhà xuất bản Nam Đồng thư xã.
- D. Khởi nghĩa Yên Bái của Việt Nam Quốc dân Đảng.

**Câu 22:** Tham vọng lớn nhất của Mĩ khi triển khai chiến lược toàn cầu của chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Đàn áp phong trào cách mạng thế giới.
- B. Tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. Khống chế và nô dịch các nước đồng minh.
- D. Làm bá chủ thế giới.

**Câu 23:** Nguyên nhân cơ bản nhất thúc đẩy nền kinh tế Mĩ phát triển nhanh chóng sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. áp dụng các thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật.
- B. nhờ buôn bán vũ khí cho các nước tham chiến.
- C. tài nguyên thiên nhiên phong phú.
- D. trình độ tập trung tư bản, sản xuất cao.

**Câu 24:** Đặc trưng nổi bật của các giai đoạn phát triển kinh tế Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Kinh tế Mĩ luôn đứng đầu thế giới.
- B. Chịu sự tác động của cuộc khủng hoảng năm 1973.
- C. Bao vây kinh tế các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. Không chịu sự tác động cuộc khủng hoảng kinh tế.

**Câu 25:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản tập trung nguồn lực để ưu tiên phát triển lĩnh vực nào?

- A. Kinh tế.
- B. Quân sự.
- C. Khoa học – kĩ thuật.
- D. Giáo dục.

**Câu 26:** Đặc điểm nổi bật của tình hình Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Kinh tế phát triển nhanh chóng.
- B. Chịu hậu quả nặng nề của chiến tranh.
- C. Các đảng phát tranh giành quyền lực.
- D. Bị tàn phá bởi động đất, sóng thần.

**Câu 27:** Yếu tố nào dưới đây là nguyên nhân cơ bản nhất quyết định sự phát triển “thần kì” của nền kinh tế Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. tác dụng của những cải cách dân chủ.

- B. biết xâm nhập thị trường thế giới.
- C. nhân tố con người.
- D. áp dụng những thành tựu khoa học – kỹ thuật.

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản chú trọng mạnh mẽ vào yếu tố con người để phục hồi và phát triển vì con người là nhân tố chủ chốt, tiếp thu những tinh hoa nhân loại, nắm giữ và áp dụng khoa học kỹ thuật, Nhật Bản chủ động rèn luyện ý chí, tinh thần trong học tập nghiên cứu, lao động sản xuất của con người để tiến tới nền kinh tế tri thức, làm chủ mọi công nghệ trong sản xuất.

**Câu 28:** Từ năm 1945 đến năm 1950, tình hình kinh tế, chính trị các nước Tây Âu có gì nổi bật?

- A. Nền kinh tế bị tàn phá nặng nề do ảnh hưởng của cuộc chiến tranh thế giới.
- B. Giai cấp tư sản tiến hành củng cố chính quyền và các hoạt động khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.
- C. Nền kinh tế phát triển mạnh vượt mức so với trước chiến tranh.
- D. Giai cấp tư sản tiến hành các hoạt động đàn áp nhân dân lao động.

**Câu 29:** Khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) do Mỹ thành lập năm 1949 nhằm mục đích gì?

- A. Chống lại phong trào giải phóng dân tộc thế giới.
- B. Chống lại Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu.
- C. Chống lại Liên Xô, Trung Quốc và Việt Nam.
- D. Chống lại các nước xã hội chủ nghĩa và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

**Câu 30:** Sau chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Tây Âu đã phải dựa vào đâu để phát triển kinh tế?

- A. Dựa vào nội lực của chính mình.
- B. Dựa vào nhân dân lao động trong nước.
- C. Dựa vào các thuộc địa.
- D. Nhận viện trợ của Mỹ theo “kế hoạch phục hưng châu Âu”.

**Đáp án đề thi Lịch sử lớp 9 học kì 1 năm 2021 (Đề số 2)**

|      |      |      |      |      |      |
|------|------|------|------|------|------|
| 1-D  | 2-D  | 3-D  | 4-A  | 5-B  | 6-C  |
| 7-D  | 8-D  | 9-A  | 10-D | 11-D | 12-B |
| 13-D | 14-D | 15-D | 16-D | 17-B | 18-A |
| 19-B | 20-D | 21-B | 22-D | 23-A | 24-A |
| 25-A | 26-B | 27-C | 28-B | 29-B | 30-D |